

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Nắm vững cách đọc các âm *a, b, c, e, ê*, thanh huyền, thanh sắc; cách đọc các tiếng, từ ngữ, câu có các âm *a, b, c, e, ê*, thanh huyền, thanh sắc; hiểu và trả lời được các câu hỏi có liên quan đến nội dung đã đọc.
- Phát triển kĩ năng viết thông qua viết từ ngữ chứa một số âm – chữ đã học.
- Phát triển kĩ năng nghe và nói thông qua hoạt động nghe kể câu chuyện *Búp bê và dế mèn*, trả lời câu hỏi về những gì đã nghe và kể lại câu chuyện. Qua câu chuyện, HS cũng được rèn luyện ý thức giúp đỡ việc nhà.

II CHUẨN BỊ

GV cần nắm vững đặc điểm phát âm của âm *a, b, c, e, ê*; cấu tạo và cách viết các chữ *a, b, c, e, ê*, dấu huyền, dấu sắc; nghĩa của các từ ngữ: *ba bà, ba bé, cá bé, bẻ cá, bẻ bẻ* trong bài học và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này. Chú ý nghĩa của những từ ngữ dễ nhầm lẫn: *bẻ bẻ* (mang em bé bằng cách dùng tay đỡ và giữ cho sát vào lòng).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

1. Khởi động

Tạo tâm thế cho giờ học bằng trò chơi phù hợp.

2. Đọc âm, tiếng, từ ngữ

– Đọc tiếng: HS ghép âm đầu với nguyên âm để tạo thành tiếng (theo mẫu) và đọc to tiếng được tạo ra: theo cá nhân, theo nhóm và đồng thanh cả lớp.

Sau khi đọc tiếng có thanh ngang, GV có thể cho HS bổ sung các thanh điệu khác nhau để tạo thành những tiếng khác nhau và đọc to những tiếng đó.

– Đọc từ ngữ: HS đọc thành tiếng (cá nhân, nhóm), đọc đồng thanh (cả lớp).

Lưu ý: GV cũng có thể tổ chức hoạt động dạy học ở mục 2 này bằng cách tổ chức trò chơi phù hợp với HS. Tuy nhiên, cần đảm bảo yếu tố thời gian của tiết học.

3. Đọc câu

– HS đọc thầm cả câu, tìm tiếng có chứa các âm đã học trong tuần.

– GV đọc mẫu.

– HS đọc thành tiếng cả câu (theo cá nhân hoặc theo nhóm), sau đó cả lớp đọc đồng thanh theo GV.

4. Viết

– GV hướng dẫn HS tô và viết chữ số (6, 7, 8, 9, 0) và cụm từ *bế bé* vào vở *Tập viết 1, tập một*. Số lần lặp lại tùy thuộc vào thời gian.

– GV lưu ý HS cách nối nét giữa các chữ cái, vị trí của dấu thanh, khoảng cách giữa các chữ.

– GV quan sát và sửa lỗi cho HS.

TIẾT 2

5. Kể chuyện

a. Văn bản

BÚP BÊ VÀ DẾ MÈN

Búp bê làm rất nhiều việc: quét nhà, rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ, búp bê bỗng nghe thấy tiếng hát. Búp bê hỏi:

– *Ai hát đấy?*

Có tiếng trả lời:

– *Tôi hát đây. Tôi là dế mèn. Thấy bạn bận rộn, vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.*

Búp bê nói:

– *Cảm ơn bạn! Tiếng hát của bạn đã làm tôi hết mệt đấy.*

(Nguyễn Kiên)

b. GV kể chuyện, đặt câu hỏi và HS trả lời

Lần 1: GV kể toàn bộ câu chuyện.

Lần 2: GV kể từng đoạn và đặt câu hỏi. HS trả lời.

Đoạn 1: Từ đầu đến *nghe thấy tiếng hát*. GV hỏi HS:

1. Búp bê làm những việc gì?
2. Lúc ngồi nghỉ, búp bê nghe thấy gì?

Đoạn 2: Tiếp theo đến *để tặng bạn đấy*. GV hỏi HS:

3. Tiếng hát búp bê nghe thấy là của ai?
4. Vì sao để mèn hát tặng búp bê?

Đoạn 3: Tiếp theo cho đến hết. GV hỏi HS:

5. Búp bê thấy thế nào khi nghe để mèn hát?

GV có thể tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể.

c. HS kể chuyện

HS kể lại từng đoạn theo gợi ý của tranh và hướng dẫn của GV. Một số HS kể toàn bộ câu chuyện.

GV cần tạo điều kiện cho HS được trao đổi nhóm để tìm ra câu trả lời phù hợp với nội dung từng đoạn của câu chuyện được kể. GV cũng có thể cho HS đóng vai kể lại từng đoạn hoặc toàn bộ câu chuyện và thi kể chuyện. Tùy vào khả năng của HS và điều kiện thời gian để tổ chức các hoạt động cho hấp dẫn và hiệu quả.

6. Củng cố

- GV nhận xét chung giờ học, khen ngợi và động viên HS.
- GV khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà; kể cho người thân trong gia đình hoặc bạn bè câu chuyện *Búp bê và để mèn*. Ở tất cả các bài, truyện kể không nhất thiết phải đầy đủ và chính xác các chi tiết như được học ở lớp. HS chỉ cần nhớ một số chi tiết cơ bản và kể lại.